



Huệ Khả

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Đại sư **Huệ Khả** (zh. *huìkě* 慧可, ja. *eka*; 487-593) là Thiê`n sư Trung Quố`c, vị Tổ thứ hai của Thiê`n tông Trung Quố`c. Sư được tổ thứ 28 của Thiê`n Tông Á`n Độ là Bồ`Đê`Đạt Ma truyê`n tâm â`n và căn dặn gìn giữ, truyê`n bá mạng mạch Thiê`n Tông tại Trung Quố`c. Dưới sư có 17 đệ tử đắ`c đạo, trong đó Đại sư Tăng Xán là được tâm truyê`n y bát trở thành Tam Tổ của Thiê`n Tông. Sư sách Phật Giáo và đời sau vẫn còn nhớ đế`n sư qua tá`m lòng chân thật câ`u đạo không tiê`c thân mạng, là tá`m gương sáng cho người tham Thiê`n noi theo.

Cơ duyên

Đại sư họ Cơ (姬), hồ`i nhỏ tên là Quang, quê ở vùng Võ Lao, Lạc Dương, Hà Nam, Trung Quố`c. Cha sư đã lâu không có con nên thường câ`u tự, một tô`i có ánh sáng lạ chiế`u khắp nhà, mẹ sư từ đó mang thai. Từ bé sư đã có chí khí khác người, thông đạt các lý lẽ huyê`n diệu, không ham câ`u tài sản, thường hay đi đây đó vân cảnh.

Một hôm sư đọc Kinh Phật, trong lòng muố`n tu hành giải thoát. Bèn đế`n chùa Long Môn, núi Hương Sơn, Lạc Dương xuấ`t gia với Pháp sư Bảo Tịnh. Sau đó thọ giới cụ túc tại chùa Vĩnh Mục. Sư đi khắ`p nơi học các giáo lý của Đại Thừa, Tiểu Thừa.

Năm 32 tuổi, sư trở lại Hương Sơn, suố`t ngày chuyên tâm tọa Thiê`n. trong 8 năm. Một hôm, đang lúc ngô`i Thiê`n, bỗng thấ`y một thầ`n nhân hiện ra, nói: "Ông muố`n được đạo quả, sao còn nắ`n nắ`n nơi đây. Truyê`n pháp đạo lớn không xa, nên đi đế`n phương Nam". Sư biế`t là có thầ`n linh giúp sức, nên đổi hiệu thành Thầ`n Quang.

Hôm sau, cảm thấ`y đầ`u đau nhức như kim châm. Sư phụ là Bảo Tịnh muố`n cứu chữa, bỗng trên không trung có tié`ng: Đắ`y là đỏi xương cô`t, không phải đau nhức thường. Sư bèn đem chuyện thấ`y Thầ`n nhân thuật lại, ngài Bảo Tịnh thấ`y xương trên đầ`u sư nhô lên như năm đỉnh núi, bèn nói: "Hiện tướng điề`m lạnh của ông tá`t sẽ chứng đạo. Thầ`n báo ông phải sang phương Nam, ở đó có Đại sĩ Bồ`Đê`Đạt Ma chùa Thiế`u Lâm, chắ`c đó là thầ`y ông đắ`y."

Sư từ biệt thầ`y rô`i đế`n Thiế`u Lâm Tự tham vắ`n đại sư Bồ`-đê`-đạt-ma, khi â`y sư 40 tuổi. Ban đầ`u Bồ`-đê`-đạt-ma chẳng đế`y đế`n sự hiện diện của Sư, để sư đứng trong tuyế`t băng nhiê`u ngày. Để chứng minh Bồ`-đê` tâm của mình, sư tự chặt cánh tay trái dâng Bồ`-đê`-đạt-ma và sau đó được nhận là môn đệ. Tá`c thứ 41 trong Vô môn quan có ghi lại cuộc đàm thoại đầ`u tiên giữa Bồ`-đê`-đạt-ma và Huệ Khả.

Bồ`-đê`-đạt-ma ngồi nhìn vách tường. sư dầm tuyết, rút dao tự chặt cánh tay, nói: "Con không an được tâm, xin thầy an tâm cho con."

Đạt-ma bảo: "Đưa tâm cho ta, ta sẽ an cho."

Sư đáp: "Con không thấy tâm đâu cả."

Đạt-ma đáp: "Ta đã an tâm cho con."
 Sư ngay đó liền đại ngộ.

Một hôm, tổ Đạt Ma gọi các môn đệ để thông báo mình sắp đi và bảo họ trình sở đắc, riêng sư chi im lặng, lễ bái. Tổ cho là đạt được phần tủy của mình, xứng đáng làm người kế thừa Tổ vị. Bèn nhìn sư dặn dò: "Xưa Như Lai đem Chánh pháp nhãn truyền cho Đại sĩ Ca-diếp đoạn lặn lượt truyền mới đến ta. Ta nay trao lại cho ông, phải nên hộ trì, ta cũng trao ông chiếc Cà-sa để làm Pháp tín. Mỗi thứ đều có ý nghĩa, ông nên biết lấy". Sư nói: " Xin thầy chỉ dạy." Tổ nói: "Trong truyền Pháp ấn để chứng tâm, ngoài thì giao Cà-sa để xác định tông chi. Đòi sau lắm người kiêu bạc, nghi ngờ cạnh tranh sinh ra, nói ta là người xứ Tây Thiên, còn ông là người nơi này, dựa vào đâu mà cho là đắc pháp? Lấy gì làm bằng chứng? Ông nay nhận cà-sa và pháp này, ngày sau gặp khó cứ đưa tấm y này ra cùng Pháp kệ của ta dùng làm minh chứng, sự giáo hóa không có ngăn ngại. Sau khi ta diệt độ 200 năm, thì giữ y lại không truyền nữa. Lúc ấy pháp đã phổ biến rộng rãi. Người hiểu đạo nhiều, người hành đạo lại ít. Kẻ nói lý thì nhiều, còn thông lý lại ít. Người tâm lặng chứng ngộ sẽ có hơn ngàn vạn. Ông nên cứ xiển dương, chớ xem thường người chưa ngộ. Chỉ một niệm chuyển cơ tâm thì đồ ngộ là chứng ngộ."

Rồi tổ nói kệ truyền Pháp:

Phiên âm:

Ngô bản lai tư thổ
 Truyền pháp cứu mê tình
 Nhất hoa khai ngũ điệp
 Kết quả tự nhiên thành.

"Tạm dịch:

*Ta qua đến xứ này
 Truyền pháp cứu mê tình
 Một hoa trở năm cánh*

Kết quả, tự nhiên thành.

Tổ nói tiếp: "Ta có kinh Lăng Già 4 quyển, cũng giao cho ông. Đây là yếu môn tâm địa Như Lai, sẽ giúp chúng sanh mở bày chứng ngộ tri kiến Phật. Ta từ lúc tới đây đã năm phen trúng độc, ta từng đem ra thử đặt lên đá thì đá nứt ra. Do vì ta vô rỗi Nam Ấn Độ để tới Đông Độ này, thầy Xích huyện, Thành châu có khí tượng Đại thừa nên vượt qua biển cả, sa mạc, đem Pháp cứu người. Buổi đầu gặp nhau chẳng hợp, nói năng ngập ngừng, như khờ, tự đại, nay đã truyền được cho ông, ý ta đã vẹn rồi vậy".

Đến khi Tổ Đạt Ma về Tây, sư nói tiếp xiển dương Chính pháp và tìm người thừa kế. Sau khi giao phó lại y bát lại cho đệ tử Tăng Xán, sư đến Nghiệp Đô, tùy duyên thuyết pháp. Mỗi lời sư nói ra đều được dân chúng kính nể, quý mến. Sau sư che giấu thân phận, thay đổi hình tướng, hoặc vào quán rượu, có khi đến hàng thịt, hoặc đứng làm nhảm giữa đường, hoặc theo gia nhân làm công việc lao nhọc. Có người hỏi: "Sư là người

tu, sao lại như vậy?" Sư nói: "Ta tự điê`u tâm, có dính dáng gì đê`n ông đâu mà hỏi!".

Sử sách có ghi lại mẩu chuyện thú vị như sau:

Có một ông sư có thái độ chống báng, sai chú tiểu đến dọn chân tướng Sư, nhưng chú này vừa được nghe giảng cái gọi là tà đạo thì bỗng nhiên chấn động tinh thần, xin lưu lại học. Vị sư lại sai chú tiểu khác đi gọi chú trước về, nhưng chú sau cũng biến luôn và cứ như thế thêm mấy chú nữa. Sau này, vị sư tình cờ gặp lại chú tiểu đầu tiên, quở: "Sao chú để ta kêu gọi nhiều lần? Ta chẳng tốn công mở mắt cho chú sao?" Chú tiểu đáp: "Mắt của tôi từ bao giờ vẫn thẳng, chỉ vì ông nên nó đăm ra lé!"

Sư đê`n huyện Quán Thành, ở dưới cổng chùa Uông Cứu mà diễn đạo vô thượng. Người đê`n nghe đông như rừng. Lúc á`y, có Pháp sư Biện Hòa đang giảng Kinh trong chùa, người đang ở trong chùa đê`u rút ra nghe đại sư Huệ Khả thuyết pháp hê`t. Biện Hòa tức giận, vu khố`ng sư với quan huyện là Dịch Trọng Khôn. Quan nghe lời xã`ng bậy đưa ra xử sư tội chém đầ`u. Sư vẫn an nhiên, điê`m tĩnh, bảo đó là nghiệp quá khứ mình đã tạo nay phải chịu. Khi xử, lúc chặt đầ`u từ chỗ cổ sư tuôn ra dòng trắ`ng ngào ngạt thơm như sữa, người thắ`y đê`u kính mê`n, biế`t là người đắ`c đạo, lúc á`y sư 107 tuổi.

Di thể sư được an táng tại Từ Châu, cách 70 dặm về` phía Đông Bắ`c huyện Phú Dương. Đê`n đời vua Đường Đức Tông, truy tặng danh hiệu là Đại Tổ Thiê`n sư.

Tham khảo

- *Fo Guang Ta-tz'u-tien* 佛光大辭典. Fo Guang Ta-tz'u-tien pien-hsiu wei-yuan-hui 佛光大辭典編修委員會. Taipei: Fo-Guang ch'u-pan-she, 1988. (Phật Quang Đại Từ điển. Phật Quang Đại Từ điển biên tu uỷ viên hội. Đài Bắc: Phật Quang xuất bản xã, 1988.)
- *Das Lexikon der Östlichen Weisheitslehren*, Bern 1986.
- Thích Thanh Từ: *Thiền sư Trung Hoa* I-III. TP HCM 1990, 1995.
- Dumoulin, Heinrich:

Geschichte des Zen-Buddhismus I. Indien und China, Bern & München 1985.

Geschichte des Zen-Buddhismus II. Japan, Bern & München 1986.

Bảng các chữ viết tắt

bo.: Bod skad བོད་སྐད་, tiếng Tây Tạng | **ja.**: 日本語 tiếng Nhật | **ko.**: 한국어, tiếng Triều Tiên |

pi.: Pāli, tiếng Pali | **sa.**: Sanskrit संस्कृतम्, tiếng Phạn | **zh.**: 中文 chữ Hán

Lấy từ “https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Huệ_Khả&oldid=68209999”